

Số: /KH-MNPH

Pú Hồng, ngày 06 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

Căn cứ Quyết định số 1225/QĐ-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Công văn số 2027/SGDDĐT-GDMN ngày 18/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-UBND, ngày 17/8/2022 của UBND huyện Điện Biên Đông về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn huyện Điện Biên Đông;

Căn cứ văn bản hướng dẫn số 776/PGDDĐT- CMMN ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục & Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2023- 2024;

Trường Mầm non Pú Hồng xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2023- 2024 cụ thể như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC

I. THUẬN LỢI

- Trường Mầm non Pú Hồng luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Đảng Ủy - HĐND - UBND xã, Hội cha mẹ học sinh trong việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường trẻ khỏe, nhiệt tình, tâm huyết với nghề. Có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý để thực hiện nhiệm vụ.

- 100% cán bộ quản lý đạt trình độ trên chuẩn, 100% giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học của nhà trường tương đối khang trang, cơ bản đảm bảo cho mọi hoạt động của nhà trường.

- Đa số các bậc phụ huynh đã nhận thức được tầm quan trọng của bậc học mầm non. Nhiệt tình giúp đỡ nhà trường trong công tác tu sửa cơ sở vật chất, tạo cảnh quan môi trường.

- Trẻ mẫu giáo ra lớp được hưởng các chế độ chính sách của nhà nước.

II. KHÓ KHĂN

- Địa bàn dân cư không tập trung, đời sống của đông bào các dân tộc trong xã còn nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo còn cao chiếm 61,18%, trình độ dân trí thấp ảnh hưởng đến việc huy động trẻ và duy trì sĩ số.

- Một số ít phụ huynh học sinh chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con em mình.
- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên còn thiếu so với quy định.
- Một số giáo viên trẻ mới ra trường nên kinh nghiệm trong công tác chăm sóc giáo dục còn hạn chế.
- Khoảng cách các điểm bản cách xa nhau nên việc trao đổi kinh nghiệm trong giảng dạy giữa các giáo viên còn hạn chế.
- Ngôn ngữ giữa cô và trẻ bất đồng nên khó khăn trong việc trao đổi, truyền thụ kiến thức cho trẻ.
- Trẻ nhà trẻ mới ra lớp còn nhút nhát chưa quen nề nếp học tập.
- Trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi phục vụ cho nhóm trẻ còn thiếu; đồ dùng đồ chơi lớp mẫu giáo theo thông tư 02 hư hỏng nhiều do cấp phát và sử dụng đã nhiều năm.
- Chế độ chính sách cho trẻ mầm non còn bất cập (trẻ nhà trẻ ra lớp không được hưởng chế độ hỗ trợ của nhà nước).

B. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC CỦA NĂM HỌC TRƯỚC.

1. Thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua, danh hiệu thi đua.

- Nhà trường đã triển khai thực hiện có hiệu quả chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt”
- Trong năm học vừa qua 100% CBGVNV thực hiện nghiêm túc phong trào thi đua với chủ đề “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, đưa nội dung của cuộc vận động "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và phong trào thi đua “Tạo môi trường giáo dục xanh - sạch - an toàn - thân thiện” thành các hoạt động thường xuyên, tự giác trong đơn vị trường. Kết quả đạt được cụ thể:

Tập thể: Tập thể nhà trường được UBND tỉnh tặng thưởng danh hiệu TTLĐXS; UBND tỉnh tặng Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024; UBND huyện tặng Giấy khen.

Cá nhân: 04 đ/c được công nhận danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở; 11 đ/c được UBND huyện tặng Giấy khen; 02 đ/c được Liên đoàn Lao động huyện tặng Giấy khen; 10 đ/c được UBND xã tặng giấy khen; 45 đ/c đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

2. Quy mô mạng lưới nhóm, lớp, học sinh.

- Nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu lãnh đạo chính quyền địa phương, phối hợp với các tổ chức đoàn thể, phụ huynh học sinh để thực hiện kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục năm 2022 của UBND huyện giao, cụ thể có tổng số 30 nhóm lớp = 675 trẻ, trong đó: 10 nhóm trẻ đạt 55,2% (đạt chỉ tiêu); 20 lớp mẫu giáo đạt 100%. Trẻ 5 tuổi 153/153 = 100% (đạt chỉ tiêu).

- Năm học 2022-2023 Tôi được phân phụ trách chuyên môn chính tại 2 tổ: Tổ mẫu giáo Nà Nénh và tổ mẫu giáo Pú Hồng, quy mô mạng lưới nhóm, lớp, học sinh tại 2 tổ như sau:

+ Tổng số lớp: 12 lớp với 309 cháu trong đó nữ là 130/309 cháu đạt 42,1%, Nữ DT 129/309 cháu đạt 41,7%. Trẻ 5 tuổi: 106/106 đạt 100%.

+ Số lượng học sinh được duy trì từ đầu năm đến cuối năm 309/309 đạt 100%.

3. Xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng, đồ chơi.

- Đã làm tốt công tác tham mưu với Hiệu trưởng để được đầu tư kinh phí sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất; bổ sung trang thiết bị đồ dùng đồ chơi cho trẻ đảm bảo theo quy định, có 30/30 phòng, trong đó KC= 7/30 phòng, BKC: 12/30, tạm (Nhà lắp ghép): 11/30 phòng. 100% các lớp có thiết bị đồ dùng theo thông tư 02, có nhà vệ sinh cho trẻ và các sân chơi đều có đủ 3 đồ chơi ngoài trời trở lên theo quy định.

- Trong năm học nhà trường đã huy động sự ủng hộ của các tổ chức từ thiện đổ đường bê tông lên lớp học cho 01 điểm bản, khoan giếng và tặng máy bơm nước cho 5 điểm bản, đèn năng lượng mặt trời cho 3 điểm bản chưa có điện, 430 cốc Inox, bàn ghế học sinh, quần áo ấm, cùng nhiều quà tặng khác. Ngoài ra nhà trường còn huy động sự ủng hộ của các bậc phụ huynh tu sửa sân bê tông cho 7 điểm bản, tạo dựng các khu vực chơi cho trẻ ngoài trời bằng tôn sắt ở 5 bản, 06 điểm bản mua tủ lạnh để bảo quản thực phẩm và làm nhiều đồ chơi ngoài trời cho trẻ.

4. củng cố, nâng cao chất lượng Phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi.

- Thực hiện nghiêm túc nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thông tư số 07/2016/TT-BGDDT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PC giáo dục, xóa mù chữ.

- Thực hiện nghiêm túc việc phối hợp với PHT 1 cập nhật dữ liệu PCGDTMNNT trên hệ thống phần mềm, phối hợp với PHT 1 xây dựng kế hoạch thực hiện duy trì tốt các tiêu chí chuẩn PCGDMNNT kết quả đạt được cụ thể:

+ Về giáo viên: 22 giáo viên/14 lớp 5 tuổi đạt tỷ lệ 1,6 giáo viên/lớp; 100% giáo viên đạt trình độ đào tạo từ chuẩn trở lên và đạt yêu cầu chuẩn nghề nghiệp GVMN. 100% số giáo viên được hưởng chế độ chính sách theo quy định hiện hành.

+ Về cơ sở vật chất: Trường có đủ phòng học cho 14 lớp mẫu giáo 5 tuổi. 100% các điểm trường có nhà vệ sinh đạt yêu cầu, các sân chơi có đủ số lượng đồ chơi ngoài trời; đảm bảo diện tích xây dựng và các quy định khác về phòng học tại điều lệ trường mầm non; đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu. Sân chơi xanh, sạch, đẹp và đồ chơi ngoài trời được sử dụng thường xuyên, an toàn; có nguồn nước sạch, hệ thống thoát nước, bảo đảm vệ sinh.

+ Về trẻ: Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp 153/153 trẻ =100% , trẻ được học 2 buổi/ ngày. 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.

5. Duy trì, xây dựng trường kiểm định chất lượng, trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

- Nhà trường đã triển khai thực hiện Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc quy định kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

- Trong năm học 2022 – 2023 nhà trường đạt 02 tiêu chuẩn: Tiêu chuẩn 4 quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội; tiêu chuẩn 5 hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ. Phần đầu lộ trình đến năm 2025 nhà trường đề nghị thẩm định trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ I.

6. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

a. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ:

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn, thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non.

- Trường được UBND huyện công nhận: "Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích".

- 100% số trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.

b. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc sức khỏe cho trẻ:

- Nhà trường thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ theo quy định.

- Xây dựng chế độ ăn cân đối, hợp lý phù hợp với điều kiện địa phương.

- Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư, bổ sung thiết bị, đồ dùng bán trú cho nhà trường.

- Thực hiện tốt các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, giao nhiệm vụ và chỉ đạo nhân viên Y tế kiểm nghiệm thực hiện lưu mẫu thức ăn theo quy định.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc việc công khai thu chi, định mức bữa ăn của trẻ hàng ngày.

- Thực hiện nghiêm túc công tác y tế trường học theo quy định tại thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học.

- Nhà trường đã phối hợp chặt chẽ với Trạm y tế xã triển khai các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe trẻ, phòng chống dịch bệnh, phòng chống SDD cho trẻ 2 lần/ năm.

- Công tác y tế trường học đảm bảo theo quy định.

- Nhà trường làm tốt công tác VSATTP, trong năm học không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm.

- Nhà trường thực hiện cân đo và chằm biếu đồ cho trẻ theo quy định. Kết quả cuối năm: Cân nặng bình thường: 657/675 trẻ = 97,3%; chiều cao bình thường: 654/675 trẻ = 96,9 %, tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân và thể thấp còi cuối năm giảm xuống trung bình còn 3,1%. Kết quả cân đo và chằm biếu đồ tại 2 tổ phụ trách chuyên môn chính: Tổ mẫu giáo Nà Nénh và tổ mẫu giáo Pú Hồng như sau:

+ Trẻ có chiều cao bình thường: 300/309 trẻ đạt tỷ lệ: 97,1%; trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi độ 1: 9/309 trẻ chiếm tỷ lệ: 2,9%.

+ Trẻ có cân nặng bình thường: 301/309 trẻ đạt tỷ lệ: 97,4%; trẻ suy

định thể nhẹ cân: 7/309 trẻ chiếm tỷ lệ: 2,3%, trẻ béo phì: 1/309 trẻ chiếm tỷ lệ: 0,3%

- Nhà trường đã triển khai tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo mùa. Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế xã để được hỗ trợ khi cần thiết. Phối hợp với phụ huynh trong công tác đảm bảo vệ sinh cá nhân cho học sinh.

c. Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non:

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc nội dung giáo dục theo Chương trình GDMN của bộ GD&ĐT. 100% giáo viên vận dụng tốt các kiến thức được bồi dưỡng tập huấn trong hè 2022. Giáo viên đã lựa chọn nội dung, phương pháp giáo dục, hình thức lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục phù hợp với đối tượng trẻ, lựa chọn nội dung giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục và điều kiện cụ thể của nhà trường, khả năng nhận thức của trẻ. 100% giáo viên trong nhà trường đổi mới tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.

- 100% giáo viên đã đổi mới việc vận dụng các phương pháp hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ, thực hiện nghiêm túc việc đánh giá trẻ làm cơ sở cho việc điều chỉnh kế hoạch giáo dục trẻ phù hợp với tình hình thực tế của nhóm lớp. Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng Chương trình GDMN tại các lớp MGG, xây dựng kế hoạch phù hợp với trẻ, linh hoạt trong vận dụng các phương pháp hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ.

- Tỷ lệ chuyên cần: 656/675 đạt 97,1%; 100% trẻ học 2 buổi/ ngày và 100% trẻ được TCTV.

- Kết quả về chất lượng giáo dục toàn trường: 647/675 trẻ đạt = 95,9%.

- Kết quả cụ thể tại 2 tổ phụ trách chuyên môn chính: Tổ mẫu giáo Nà Nénh và tổ mẫu giáo Pú Hồng như sau:

+ Tỷ lệ chuyên cần đạt 99%; 100% trẻ học 2 buổi/ ngày và 100% trẻ được TCTV.

+ Kết quả về chất lượng giáo dục: Tổng số trẻ được đánh giá: 309/309 trẻ, Số trẻ đạt 298/309 trẻ = 96,4%; chưa đạt: 11/309 trẻ chiếm 4,6%.

7. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non.

- Triển khai tới 100% GV các văn bản chính sách pháp luật về GDMN, hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Bồi dưỡng kỹ năng thực hành áp dụng mô đun ưu tiên trong tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục và tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. Tăng cường bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp, tình thương, trách nhiệm của GVMN đối với trẻ.

- Đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ, nhóm, chuyên môn trong các cơ giáo dục trong đó chú trọng tới việc phát triển chương trình phù hợp với thực tế, xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

- Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc các chính sách đối với giáo viên mầm non; Tăng cường công tác quản lý chỉ đạo và nâng cao đạo đức nhà giáo.

- Làm tốt công tác thi đua khen thưởng, biểu dương kịp thời cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tiêu biểu, có thành tích cao trong thực hiện nhiệm vụ.

- Nhà trường đã quan tâm, luôn tạo điều kiện cho giáo viên bồi dưỡng nâng cao trình độ, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, đảm bảo việc thăng hạng chức danh nghề nghiệp và đảm bảo trình độ đào tạo chuẩn theo Luật Giáo dục mới. Kết quả 41/41 giáo viên đã đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá HT, phó hiệu trưởng, giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non. Kết quả cụ thể: chuẩn HT, phó hiệu trưởng: Tốt 02 đồng chí, khá 01 đồng chí; Chuẩn giáo viên: Tốt 06 đồng chí; Khá 21 đồng chí; đạt 14 đồng chí, chưa đạt 0 đồng chí.

- Chất lượng chuyên môn: Giỏi 18 giáo viên, khá 23 giáo viên, trung bình 0 giáo viên.

- Chất lượng hồ sơ sổ sách: tốt 18 bộ, khá 23 bộ, trung bình 01 bộ.

- Kết quả cụ thể tại 2 tổ phụ trách chuyên môn chính: Tổ mẫu giáo Nà Nénh và tổ mẫu giáo Pú Hồng như sau:

+ 20/20 giáo viên đã đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn.

+ Chuẩn giáo viên: Tốt 01 đồng chí; Khá 11 đồng chí; đạt 8 đồng chí, chưa đạt 0 đồng chí.

+ Chất lượng chuyên môn: Giỏi 12/20 giáo viên, khá 8/20 giáo viên, trung bình 0 giáo viên.

+ Chất lượng hồ sơ sổ sách: tốt 9 bộ, khá 11 bộ, trung bình 0 bộ.

- Thực hiện 100% các chuyên đề theo kế hoạch. Cụ thể triển khai thực hiện 3 chuyên đề với 100% cán bộ giáo viên tham gia. Chuyên môn đã xây dựng kế hoạch, triển khai, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; tạo môi trường cho trẻ hoạt động ngoài ra còn tổ chức tốt các hoạt động học tập, vui chơi, hoạt động tập thể, hội thi Bé khỏe – Bé ngoan cấp trường, cấp huyện; hội thi xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm cấp trường, cấp huyện đáp ứng yêu cầu chuyên đề.

8. Công tác xã hội hóa giáo dục.

- Nhà trường đã làm tốt công tác XHHGD, tranh thủ sự đóng góp nhân lực vật lực từ hội phụ huynh học sinh, các tổ chức từ thiện trong việc hỗ trợ để tu sửa cơ sở vật chất và tạo môi trường làm đồ dùng đồ chơi tự tạo. Cụ thể trong năm học nhà trường đã huy động sự ủng hộ của các tổ chức từ thiện đổ đường bê tông lên lớp học cho 01 điểm bản, khoan giếng và tặng máy bơm nước cho 5 điểm bản, đèn năng lượng mặt trời cho 3 điểm bản chưa có điện, 430 cốc Inox, bàn ghế học sinh, quần áo ấm, cùng nhiều quà tặng khác. Ngoài ra nhà trường còn huy động sự ủng hộ của các bậc phụ huynh tu sửa sân bê tông cho 7 điểm bản, tạo dựng các khu vực chơi cho trẻ ngoài trời bằng tôn sắt ở 5 bản, 06 điểm bản mua tủ lạnh để bảo quản thực phẩm và làm nhiều đồ chơi ngoài trời cho trẻ.- 100% các lớp đã vận động phụ huynh đóng góp thêm củi, gạo để khẩu phần ăn của trẻ được đảm bảo hơn.

- 100% các lớp vận động được phụ huynh thay phiên nhau nấu ăn cho trẻ (Ở những điểm không có nhân viên nấu ăn theo hợp đồng thuê khoán).

- Phụ huynh đóng góp gạo, củi (ga) để hỗ trợ thêm cho công tác nuôi dưỡng trẻ được đảm bảo.

9. Công tác truyền thông về giáo dục mầm non.

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng và Pháp luật về giáo dục mầm non, chủ động đẩy mạnh công tác XHHGD, huy động các nguồn lực phát triển GDMN;

- Đã chủ động tuyên truyền vai trò vị trí của giáo dục mầm non; hàng tháng viết 6 tin/bài đăng tải trên Website của trường. Các bài viết tập trung tuyên truyền các hoạt động của nhà trường trong việc thực hiện các hoạt động chăm sóc, giáo dục, các tấm gương điển hình tiêu biểu như giáo viên dạy giỏi, các ngày Lễ hội, các Hội thi... và đăng tải trên Website của nhà trường.

- Tham gia tổ chức họp phụ huynh định kỳ 3 lần/năm học phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non, những kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học cho cha mẹ, cộng đồng thông qua việc truyền thông bằng lời tài liệu, sách hướng dẫn cha mẹ trẻ, cách chăm sóc giáo dục trẻ tại nhà.

- Kết quả: Phần lớn các bậc cha mẹ học sinh và cộng đồng hiểu biết thêm về ngành học cũng như kiến thức CSGD trẻ.

10. Công tác quản lý giáo dục của Phó hiệu trưởng.

- Triển khai đến toàn thể GV đầy đủ các văn bản chỉ đạo của các cấp về giáo dục mầm non, nghiên cứu, nắm bắt kịp thời và triển khai thực hiện một cách nghiêm túc có hiệu quả, làm tốt công tác tham mưu với các cấp, các ngành, các đoàn thể; Hiệu trưởng, các tổ chuyên môn có tinh thần trách nhiệm cao, quản lý phân công hợp lý cán bộ giáo viên nhân viên theo quy định của Điều lệ trường mầm non.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học cụ thể, chi tiết, phối hợp với PHT 1 xây dựng kế hoạch kiểm tra nội trường học và thực hiện nghiêm túc. Kiểm tra các hoạt động theo đúng kế hoạch, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh hiện tượng sai lệch. Năm học 2022- 2023 nhà trường đã tiến hành kiểm tra toàn diện 15 giáo viên, kết quả: Tốt 6 Giáo viên, khá: 9 Giáo viên, trung bình: 0 Giáo viên. Tổng số lượt kiểm tra tất cả các nội dung trong năm học là 36 lượt, số người được kiểm tra là 36 đ/c.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động nuôi dưỡng, đảm bảo yêu cầu theo quy định.

- Chỉ đạo đổi mới đánh giá chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và đánh giá GVMN đúng thực chất, hiệu quả nhằm phát huy khả năng sáng tạo của giáo viên trong hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ không chạy theo số lượng và thành tích; thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ theo đúng quy định của Chương trình giáo dục mầm non.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính. Chỉ đạo nâng cao hiệu quả quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Đảm bảo báo cáo, thống kê, thông tin chính xác kịp thời theo đúng quy định. Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính.

- Công tác kiểm tra và cải cách thủ tục hành chính trong GDMN như UDCNTT đổi mới công tác quản lý tài chính kế toán, quản lý và sử dụng có hiệu quả CSVC phục vụ cho hoạt động chăm sóc, giáo dục, đảm bảo cảnh quan môi trường Xanh -

Sạch - Đẹp - An toàn, lưu trữ đầy đủ và khoa học các loại hồ sơ sổ sách phục vụ cho công tác quản lý của nhà trường, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo chế độ hiện hành.

11. Công tác khác.

- Phối hợp với PHT 1 xây dựng kế hoạch tổ chức các ngày lễ hội và hội thi theo chương trình GDMN;
- Tham gia các hoạt động do ngành và các tổ chức đoàn thể tại địa phương phát động.
- Tăng cường các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao.
- Tăng cường các biện pháp Phòng, chống dịch bệnh theo mùa.
- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể trong công tác đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn.

C. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023- 2024.

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, năng lực tự chủ, thực hiện tốt dân chủ cơ sở; tăng cường quản lý, hỗ trợ nâng cao chất lượng GDMN ở nhóm, lớp mầm non độc lập tư thực. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong công tác quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

2. củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non gắn với công tác rà soát sắp xếp, quy hoạch; tăng cường các giải pháp huy động trẻ nhà trẻ và mẫu giáo dưới 5 tuổi đến trường, lớp mầm non; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT).

3. Đẩy mạnh phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non, khả năng và nhu cầu của trẻ. Tiếp tục thực hiện các Chuyên đề, Chương trình đổi mới, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em.

4. Đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN: Về số lượng giáo viên, bố trí bảo đảm tối thiểu 02 GV/lớp; nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên, bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

5. Tham mưu xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 15/8/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình Hỗ trợ triển GDMN vùng khó khăn giai đoạn 2022-2030, tỉnh Điện Biên.

6. Thực hiện Chủ đề năm học “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm*” gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025*”.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục.

1.1. Thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua, danh hiệu thi đua:

a. Chỉ tiêu:

- 100% cán bộ giáo viên, nhân viên thực hiện tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành.
- 100% CBGV, NV được tiếp thu các văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý về thực hiện chế độ chính sách; các văn bản quy phạm pháp luật.

Tập thể trường phấn đấu:

- Đề nghị UBND huyện công nhận tập thể LĐTT; UBND tỉnh tặng danh hiệu tập thể LĐSX.
- Đề nghị UBND huyện tặng giấy khen; Giám đốc sở GD&ĐT tặng giấy khen.

Cá nhân phấn đấu:

- 30% CBQL, GV, NV đề nghị UBND huyện tặng Giấy khen.
- 01 đ/c đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen.
- 15% CBQL, GV, NV có sáng kiến được Hội đồng sáng kiến cấp trường công nhận, đề nghị ra Hội đồng sáng kiến cấp huyện công nhận và xét tặng danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở.
- 90% CBQL, GV, NV đạt danh hiệu LĐTT.
- 02 đ/c đề nghị LĐLĐ huyện tặng Giấy khen.

b. Giải pháp:

- Triển khai kịp thời, hiệu quả các văn bản chính sách GDMN, văn bản về việc thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động tới giáo viên, nhân viên. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm trong nhà trường; không bạo hành trẻ. Thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua với chủ đề: "Đoàn kết, nỗ lực vượt khó khăn, đổi mới sáng tạo, củng cố, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo".

- Tổ chức Hội nghị viên chức đưa ra chỉ tiêu cụ thể và cho các cá nhân đăng ký các danh hiệu thi đua.

- Qua mỗi đợt phát động các phong trào thi đua có sơ kết, tổng kết để rút kinh nghiệm và có hướng phấn đấu trong thời gian tiếp theo.

1.2. Đổi mới công tác quản lý.

a. Chỉ tiêu:

- Công tác quản lý cải cách thủ tục hành chính:

- + 100% CBGV, NV tự bồi dưỡng kiến thức về các thủ tục hành chính liên quan đến cấp học.

- Thực hiện quy chế dân chủ, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo:

- + 100% CBGV, NV thực hiện tốt quy chế dân chủ, không để xảy ra đơn thư, khiếu nại tố cáo.

- Thực hiện công khai:

+ 100% CBQL GV, NV được học tập Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

+ Công khai minh bạch về Đội ngũ giáo viên; cơ sở vật chất; công khai về tài chính; chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

b. Giải pháp:

- Công tác quản lý cải cách thủ tục hành chính:

+ Tiếp tục tham mưu với Hiệu trưởng thực hiện các chỉ tiêu phát triển về GDMN giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn giai đoạn tiếp theo phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

+ Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, dân chủ, công khai.

+ Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính theo quy định.

+ Nâng cao nhận thức của Giáo viên về tầm quan trọng của cải cách TTHC; đẩy mạnh xây dựng và vận hành hệ thống điện tử, góp phần cải cách TTHC và dịch vụ công.

+ Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện cải cách quy trình, thủ tục giải quyết công việc, trong tiếp nhận và giải quyết đơn thư, phản ánh của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh.

- Thực hiện quy chế dân chủ, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo:

+ Tổ chức Hội nghị viên chức đầu năm dân chủ, khách quan trên cơ sở các văn bản hướng dẫn.

+ Tham gia hội đồng bình xét thi đua khen thưởng, xử lý kỷ luật của trường khách quan đảm bảo tính khoa học.

+ Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở và tạo điều kiện cho các tổ chức trong nhà trường, hoạt động nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường và công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

+ Thực hiện công khai các khoản thu chi, chế độ chính sách của CBGV, NV và HS.

+ Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình; nâng cao chất lượng công tác quản trị nhà trường.

- Thực hiện công khai:

+ Thực hiện nghiêm túc công khai tại cơ sở giáo dục mầm non theo đúng thông tư 36/2017/TT-BGDĐT.

+ Đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ, nhất là trong quy hoạch, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật giáo viên; xử lý những giáo viên dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí, uy tín giảm sút, không đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

+ Thực hiện việc công khai, niêm yết các chế độ chính sách... tại khu vực dễ tìm, dễ nhìn và dễ thấy.

+ Tăng cường kiểm tra, giám sát các khoản thu, chi tại trường, xử lý nghiêm các cá nhân vi phạm các quy định về quản lý tài chính. Đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho cơ sở gắn với thực hiện dân chủ trong hoạt

động của các cơ sở GDMN theo Thông tư số 11/2020/TT- BGDDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT.

1.3. Nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra nội bộ trường học, việc thực hiện các quy định của pháp luật:

a. Chỉ tiêu:

+ Kiểm tra toàn diện $14/41=34,14\%$ giáo viên/năm học. Trong đó: Khối mẫu giáo: 11 giáo viên; Nhà trẻ: 03 giáo viên. Kiểm tra toàn diện: $4/4$ tổ chuyên môn = 100%.

+ 100% giáo viên được kiểm tra chuyên đề hoặc toàn diện: Kỳ I: toàn diện $7/41 = 17,07\%$ giáo viên, chuyên đề $14/41= 34,14\%$ giáo viên; Kỳ II: toàn diện $7/41= 17,07\%$ giáo viên, chuyên đề $13/41= 31,72 \%$ giáo viên.

b. Giải pháp:

- Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra nội bộ. Phối hợp với BGH kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của năm học; việc thực hiện quyền, nhiệm vụ giáo viên; nội dung gắn với các tiêu chí của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

- Phối hợp với BGH xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024. Căn cứ vào kế hoạch kiểm tra của phòng giáo dục, kế hoạch năm học của hiệu trưởng, đặc điểm tình hình của nhà trường, và thực trạng công tác kiểm tra nội bộ năm học trước. Phối hợp họp ban kiểm tra nội bộ trường học đưa ra bản kế hoạch kiểm tra dự thảo, lấy ý kiến của các thành viên, xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ chính thức.

- Tổ chức cho toàn thể GV cùng thảo luận, học tập các văn bản, nghị quyết có liên quan đến công tác kiểm tra để hiểu rõ, hiểu đúng về công tác kiểm tra nội bộ trường học. Quán triệt đến GV hiểu rõ tầm quan trọng của công tác tự kiểm tra để có ý thức biến quá trình kiểm tra của ban kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra của giáo viên, nhân viên.

- Tạo điều kiện về mọi mặt để ban kiểm tra hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

- Phối hợp với BGH xây dựng các chuẩn mực đánh giá, mục tiêu cụ thể cho việc kiểm tra, phù hợp với đặc điểm nhà trường.

- Đánh giá đối tượng được kiểm tra phải đảm bảo chính xác, dân chủ, công bằng, khách quan.

2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

2.1. Rà soát, sắp xếp, phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp:

a. Chỉ tiêu:

+ Dân số trên địa bàn từ 0-5 tuổi là: 837 cháu; trong đó: Trẻ từ 0-2 tuổi là 405 cháu, trẻ 3-5 tuổi là 432 cháu.

+ Chỉ tiêu giao: Theo Quyết định số /QĐ-PGDĐT ngày /9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo cụ thể:

09 nhóm trẻ với 180 trẻ = 44,4% (03 cháu đi học nơi khác, 03 cháu nơi khác đến học); 18 lớp mẫu giáo với 432 trẻ = 100%; Số trẻ 5 tuổi là 159=100%

+ Thực hiện: 9 nhóm trẻ với 180/405 trẻ = 44,4% Đạt chỉ tiêu (03 cháu đi học nơi khác, 03 cháu nơi khác đến học); 18 lớp mẫu giáo với 434 học sinh = 100% Đạt chỉ tiêu (10 trẻ địa bàn đi học nơi khác và 12 trẻ nơi khác đến học). 5 tuổi 159/159 = 100% Đạt chỉ tiêu (03 cháu nơi khác đến học, 06 cháu đi học nơi khác).

Năm học 2023-2024 được phân phụ trách chuyên môn chính tại 2 tổ: Tổ mẫu giáo Trung Tâm và tổ mẫu giáo Pú Hồng, quy mô mạng lưới nhóm, lớp, học sinh tại 2 tổ như sau:

+ Thực hiện: 12 lớp mẫu giáo với 281 học sinh = 100% Đạt chỉ tiêu (09 trẻ nơi khác đến học, 10 trẻ đi học nơi khác . 5 tuổi 113/113 = 100% Đạt chỉ tiêu (02 cháu nơi khác đến học, 03 cháu đi học nơi khác).

b. Giải pháp:

- Đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chính sách về huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho GDMN theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác điều tra phổ cập, làm tốt công tác tuyển sinh.

- Giao chỉ tiêu số lượng học sinh cho từng giáo viên, tích cực tuyên truyền vận động nhân dân đưa trẻ đến trường; ký cam kết duy trì số lượng học sinh ngay từ đầu năm học.

- Tích cực tham mưu với Hiệu trưởng trong việc quy hoạch.

- Tích cực tham mưu với chính quyền địa phương để làm tốt công tác huy động trẻ ra lớp đặc biệt là trẻ nhà trẻ.

- Làm tốt việc sắp xếp các nhóm lớp, số trẻ/ nhóm lớp theo đúng quy định.

- Tích cực tham mưu với Hiệu trưởng trong việc quy hoạch đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhà trường cũng như công tác duy trì sĩ số.

- Giáo viên cần nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc tuyên truyền các bậc phụ huynh cho con em đi học, tạo cảnh quan môi trường đẹp để thu hút trẻ đến lớp, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách của trẻ.

2.2. Tăng cường cơ sở vật chất:

a. Chỉ tiêu:

+ 100% các lớp được bổ sung thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu theo quy định.

+ Phân đầu 100% sân chơi có ít nhất 3 loại đồ chơi ngoài trời trong Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 32/2012/TT-BGDĐT ngày 14/9/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, 50% số sân chơi có đủ 5 loại đồ chơi theo quy định.

- 100% các nhóm lớp có đủ phòng học và có một số thiết bị đồ dùng đồ chơi theo quy định.

- 100% các nhóm lớp tạo môi trường vui chơi, học tập “Lấy trẻ làm trung tâm” cho trẻ.

- Cải tạo sân chơi cho trẻ; sửa chữa hoặc xây mới các công trình vệ sinh đã xuống cấp; dần thay thế bếp tạm ở các điểm bản.

b. Giải pháp:

- Rà soát, tham mưu với Hiệu trưởng để được bổ sung thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu cho các lớp đảm bảo theo quy định.

- Tham mưu với Hiệu trưởng trong việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, sửa chữa hoặc xây mới các công trình đã xuống cấp, công trình còn thiếu.
- Thường xuyên rà soát cơ sở vật chất, kịp thời phát hiện những thiết bị không đảm bảo an toàn. Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu trong năm học để xây dựng, nâng cấp đảm bảo các phòng học, bếp ăn và sân chơi đảm bảo yêu cầu theo quy định.
- Sử dụng có hiệu quả những đồ chơi được cấp phát.
- Thường xuyên phát động phong trào giáo viên, phụ huynh tự làm và hướng dẫn trẻ cùng làm đồ dùng, đồ chơi thông qua các hoạt động trải nghiệm làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng, đồ chơi.
- Thực hiện tốt các chính sách xã hội hóa giáo dục; khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ cơ sở vật chất.
- Tăng cường khai thác phát huy tối đa hiệu quả sử dụng CSVN, thiết bị đồ dùng hiện có.

2.3. Nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia:

a. Chỉ tiêu:

- Thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với cơ sở GDMN. Năm học 2023- 2024 nhà trường duy trì 02 tiêu chuẩn: Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội và tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Phân đầu đạt tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường, mục tiêu đến năm 2025 nhà trường đề nghị thẩm định trường chuẩn quốc gia mức độ I.

b. Giải pháp:

- Phối hợp với PHT 1 rà soát các tiêu chuẩn, thu thập bổ sung các minh chứng theo quy định tại Thông tư số 19/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về việc Quy định kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.
- Phối hợp với PHT 1 tham mưu với Hiệu trưởng để được bổ sung, giáo viên, nhân viên theo quy định.
- Tiếp tục rà soát, tham mưu với Hiệu trưởng quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi.
- Phối hợp với BGH tổ chức tự đánh giá trường mầm non đảm bảo đúng quy trình quy định.

3. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi; chuẩn bị thí điểm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo.

a. Chỉ tiêu:

- Huy động tối đa trẻ 5 tuổi ra lớp, 100% trẻ 5 tuổi học tại trường mầm non hoàn thành chương trình GDMN.
- 100% các lớp 5 tuổi có đủ phòng học đảm bảo theo quy định.
- 100% GV dạy các lớp 5 tuổi có trình độ trên chuẩn, đảm bảo tỷ lệ 1,6 GV/lớp.
- 100% các lớp 5 tuổi có đồ dùng đồ chơi theo thông tư 02.
- 100% trẻ 5 tuổi ăn trưa tại trường và được hưởng các chế độ chính sách theo quy định.

- Huy động 100% trẻ mẫu giáo ra lớp. Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách theo quy định.

b. Giải pháp:

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1584/KH-UBND, ngày 31/5/2021 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về Kế hoạch PCGD-XMC giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và chỉ tiêu UBND tỉnh, huyện giao năm 2023.

- Chú trọng nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ 5 tuổi, đặc biệt là đối với các lớp mẫu giáo ghép ở điểm trường lẻ.

- Huy động trên 80% trẻ 5 tuổi khuyết tật ra lớp học hoà nhập và tham mưu, thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho trẻ theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho trẻ em theo quy định.

- Triển khai văn bản số 737/HD -PGDĐT ngày 14 tháng 8 năm 2023 của phòng Giáo dục &Đào tạo về việc hướng dẫn điều tra bổ sung, hoàn thiện hồ sơ phổ cập năm 2023.

- Phối hợp với PHT 1 đơn đốc giáo viên kết hợp với cấp tiểu học và THCS điều tra rà soát số liệu trẻ trong độ tuổi theo từng điểm bản.

- Phối hợp với PHT 1 đơn đốc giáo viên thực hiện nghiêm túc việc cập nhật dữ liệu, báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT theo đúng quy định.

- Nắm rõ điều kiện hoàn cảnh cụ thể của từng trẻ để thực hiện tốt công tác duy trì sĩ số.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc chương trình Giáo dục mầm non, tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ linh hoạt, tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, khám phá; tạo môi trường giáo dục trong và ngoài lớp phong phú đa dạng cho trẻ hoạt động nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục.

- Phối hợp với BGH phân công đủ giáo viên theo quy định, đảm bảo về trình độ đào tạo; đạt loại khá, tốt theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ

4.1. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em:

a. Chỉ tiêu:

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.

- 100% các lớp thực hiện nghiêm túc các quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong nhà trường theo các văn bản theo Thông tư 45/2021 ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong trường mầm non.

- Kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ mất an toàn cho trẻ đưa ra các giải pháp khắc phục.

- Phân đấu trường được UBND huyện công nhận “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ”.

b. Giải pháp:

- 100% giáo viên được học tập Thông tư 45/2021 ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong trường mầm non.

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhất là đối với 2 tổ được phân công phụ trách chính về các hoạt động của trẻ tại các điểm trường, bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn, thương tích, phòng chống xâm hại trẻ em trong các trường mầm non.

- Chủ động, linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn trong thực hiện các chuyên đề: “Tăng cường nghe, nói tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số”, “Tăng cường giáo dục tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ trong các đơn vị, thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong cấp học giai đoạn 2020-2024.

- Chấp hành nghiêm các quy định về phòng chống dịch bệnh theo chỉ đạo, hướng dẫn của ngành và cơ quan chuyên môn. Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế triển khai các kế hoạch phối hợp, thực hiện các biện pháp thăm khám, cân, đo theo dõi, chăm sóc sức khỏe; phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng. Bổ sung các thiết bị, đồ dùng, thuốc phục vụ cho hoạt động y tế trường học.

- Tập huấn, hướng dẫn phòng chống bạo lực học đường; Hướng dẫn giáo viên mầm non xử lý các tình huống sư phạm, đảm bảo an toàn cho trẻ trong trường mầm non.

- Thường xuyên rà soát kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và chỉ đạo các biện pháp khắc phục.

- Tham gia xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn, thương tích trong trường mầm non theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ giáo dục và Đào tạo.

4.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

a. Chỉ tiêu:

- Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em.

- 100% trẻ đến trường được cân đo và chấm biểu đồ cho trẻ theo quy định đến cuối năm giảm xuống còn 4,8%.

- 100% trẻ mẫu giáo thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo theo quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển GDMN.

- Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

- Phấn đấu tỷ lệ trẻ được ăn trưa tại trường đạt 100%; xây dựng chế độ dinh dưỡng cân đối, đa dạng, phù hợp với thực tế địa phương, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng của trẻ theo quy định của Chương trình GDMN.

- 100% các điểm trường có góc “thư viện xanh”; điểm trung tâm có “Thư viện thân thiện cho bé”.

b. Giải pháp

- Sát sao trong kiểm tra giám sát công tác bán trú
- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo theo quy định. Huy động mọi nguồn lực tổ chức tốt cho trẻ ăn trưa tại trường, tiếp tục thực hiện chương trình Dự án Nuôi em đối với trẻ nhà trẻ.
- Chỉ đạo các lớp chấp hành nghiêm các quy định về phòng chống dịch bệnh bạch hầu và các dịch bệnh theo mùa.
- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 2016/KH-UBND ngày 01/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch hành động phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2025; Kế hoạch số 96/KH-BQLCTV ngày 24/3/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về Kế hoạch hoạt động, đối thoại chính sách cấp cơ sở về bảo vệ trẻ em, dinh dưỡng trẻ em.
- Chỉ đạo các lớp đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp thực tiễn, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; tăng cường công tác truyền thông, hướng dẫn cha mẹ trẻ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ ở nhà.
- Thực hiện tốt các quy định về công tác ăn trưa. Tăng cường quản lý chất lượng bữa ăn của trẻ ở trường/điểm trường; ưu tiên sử dụng thực phẩm sạch, tươi, mới, sẵn có tại địa phương; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường.
- Huy động các nguồn lực để duy trì, nâng cao chất lượng bữa ăn trưa cho trẻ tại trường.
- Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế xã triển khai các biện pháp thăm khám, theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong các cơ sở GDMN. Thực hiện nghiêm túc việc cân, đo, chấm biểu đồ tăng trưởng cho trẻ theo quy định.
- Thường xuyên kiểm tra công tác bán trú từ khâu lựa chọn thực phẩm, chế biến, chia ăn...
- Rà soát, tham mưu để thường xuyên bổ sung các thiết bị, đồ dùng, các loại thuốc thông thường phục vụ cho hoạt động y tế trường học. Tập huấn, bồi dưỡng CBQL, giáo viên, nhân viên về công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường các hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh. Lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng và giáo dục thể chất vào các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ hằng ngày.
- Xây dựng và thực hiện mô hình: *Bữa ăn đủ dinh dưỡng trong trường mầm non*, *“Vườn rau sạch cho bé”*...
- Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe.
- Tham mưu với Hiệu trưởng bổ sung lượng sách truyện đủ cung cấp các điểm trường; Bố trí phòng thư viện ở điểm trung tâm.

4.3 Đổi mới hoạt động giáo dục trẻ:

a. Chỉ tiêu

- Tập trung các giải pháp thực hiện Chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và

chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025” trong thực hiện Chủ đề.

- Phân đầu 95% trẻ đi học chuyên cần, 100% trẻ học 2 buổi/ngày và 100% trẻ dân tộc thiểu số đến trường được tăng cường tiếng Việt. Huy động 80% trẻ khuyết tật hòa nhập.

- Thực hiện chương trình GDMN; xây dựng và thực hiện chương trình giáo dục nhà trường, phát triển chương trình giáo dục của các nhà trường phù hợp với bối cảnh địa phương, khả năng của trẻ; đặc biệt là quan tâm việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục tại các lớp ghép. Phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc bảo đảm điều kiện thực hiện chế độ sinh hoạt cho trẻ trong thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

- Về chất lượng chuyên môn giáo viên phân đầu: Xếp loại CM giỏi các cấp: đạt 40%; khá: 55%; trung bình: 5 %

- Đảm bảo kết quả giáo dục (Theo cam kết chất lượng của nhà trường): 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non; 100% trẻ được đánh giá theo độ tuổi và tỷ lệ trẻ đạt các tiêu chí theo từng độ tuổi là 95%; 80% trẻ khuyết tật ra lớp học hòa nhập.

- Tăng cường đổi mới hình thức, nội dung nâng cao chất lượng hoạt động sinh hoạt chuyên môn.

- 100% trẻ các lớp mẫu giáo tham gia hội thi Tiếng hát trẻ thơ cấp trường. Trường có đội tuyển tham gia hội thi Tiếng hát trẻ thơ cấp huyện.

b. Giải pháp:

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 784/KH-PGDĐT ngày 11/8/2021 của Phòng GDĐT về thực hiện *Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”* huyện Điện Biên Đông giai đoạn 2021-2025 đảm bảo hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương và tiếp tục nhân rộng những mô hình thực hiện hiệu quả. Tập trung vào nội dung xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, lồng ghép thực hiện các quy định về trường học an toàn trong dịch bệnh, rủi ro, thiên tai, biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 831/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh về *Kế hoạch thực hiện Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025*; Tiếp tục triển khai giai đoạn 2 Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số chú ý khai thác các yếu tố văn hoá, ngôn ngữ mẹ đẻ của trẻ nhằm hỗ trợ tốt nhất cho sự phát triển của trẻ.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động bám sát Chương trình giáo dục nhà trường và bám sát với kế hoạch của Hiệu trưởng.

- Hướng dẫn giáo dục dinh dưỡng sức khỏe lồng ghép với phát triển vận động trẻ trong thực hiện chương trình GDMN. Chú trọng thực hiện giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật.

- Tiếp tục xây dựng và hướng dẫn cha mẹ trẻ sử dụng kho tài liệu, học liệu, các video hỗ trợ việc chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà thông qua các ứng dụng zalo, website nhà trường... khai thác hiệu quả các công cụ hỗ trợ, kho tài liệu,

học liệu trực tuyến dùng chung để thực hiện Chương trình giáo dục trẻ phù hợp với tình hình thực tế.

5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới.

a. Chỉ tiêu

- 100% CBGV được hưởng các chế độ chính sách theo quy định.
- 100% các lớp đủ có số lượng trẻ theo quy định được bố trí đủ giáo viên giảng dạy.
- 100% CBQL được đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng xếp loại đạt trở lên.
- 100% giáo viên được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, 10% CBGV đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên loại tốt, 20% xếp loại khá, còn lại xếp loại đạt.
- 100% CBQL, GV được học tập Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuẩn Hiệu trưởng và Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ Giáo dục ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

b. Giải pháp:

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ; khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích trên mạng internet.
- Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện nghiêm túc bộ Quy tắc ứng xử tại nhà trường theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT.
- Tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề đối với 100% CBGV trong trường.
- Tạo điều kiện cho GV tham gia tập huấn, sinh hoạt chuyên môn các cấp để nắm bắt việc thực hiện phát triển Chương trình, đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng "lấy trẻ làm trung tâm"; chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ kịp thời những khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.
- Thực hiện nghiêm túc các chính sách đối với giáo viên mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 và các chế độ, chính sách khác đối với CBQL, giáo viên và nhân viên. Thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP và kế hoạch của tỉnh. Quan tâm, tạo điều kiện cho giáo viên bồi dưỡng, hoàn thiện các tiêu chuẩn theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp, đảm bảo việc thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/2/2021 và đảm bảo trình độ đào tạo chuẩn theo Luật Giáo dục năm 2019.
- Tổ chức học tập các Thông tư hướng dẫn đánh giá Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo Chuẩn Hiệu trưởng; đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non. Triển khai thực hiện đánh giá theo Chuẩn ngay từ đầu năm học, quan tâm đến lưu trữ các minh chứng để việc đánh giá đảm bảo tính sát thực. Chú trọng đánh giá giáo viên theo hướng phát triển năng lực, đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục và hội nhập quốc tế

a. Chỉ tiêu:

- Tiếp tục kêu gọi mọi nguồn lực từ các tổ chức từ thiện, ban đại diện cha mẹ học sinh ủng hộ về nhân lực, vật lực để tu sửa lớp học, làm đồ dùng đồ chơi tự tạo cho trẻ.

- Phấn đấu 100% các điểm bản đảm bảo cơ sở vật chất cho trẻ vui chơi, học tập.

- Phấn đấu 100% các điểm trường có các bậc phụ huynh tham gia các hoạt động của nhà trường như xây dựng cơ sở vật chất, phối hợp trong công tác điều tra phổ cập, duy trì sĩ số học sinh và công tác bán trú.

- Trẻ nhà trẻ ra lớp được nhóm Nuôi em – Ánh sáng núi rừng hỗ trợ ăn trưa.

b. Giải pháp

- Thực hiện các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển GDMN theo Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GDĐT giai đoạn 2019-2025. Khuyến khích các lớp làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu sẵn có, phù hợp với điều kiện và văn hóa địa phương.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực phát triển GDMN các đơn vị trường theo Thông tư số 16/2018/TT- BGDDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT và theo văn bản hướng dẫn của ngành.

- Tích cực tham khảo nghiên cứu, học hỏi, tham khảo áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin.

a. Chỉ tiêu:

- Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo theo Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ.

b. Giải pháp:

- Cho phép giáo viên, nhân viên được sử dụng hồ sơ điện tử để quản lý trên môi trường số.

- Tạo điều kiện hỗ trợ GV trong việc tham gia các khoá tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số, trang bị thiết bị số sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn,

hỗ trợ giáo viên, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Hoàn thiện cập nhật dữ liệu về trẻ em, đối ngũ vào phần mềm cơ sở dữ liệu của ngành; Phối hợp với PHT 1 cập nhật dữ liệu phần mềm phổ cập giáo dục-xoá mù chữ, tạo điều kiện cho các cấp quản lý giám sát các điều kiện đảm bảo chất lượng của các đơn vị trường mầm non, nâng cao hiệu quả thống kê, tổng hợp.

- Phát triển kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung trong nhà trường; khai thác hiệu quả tài liệu, học liệu số phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong GDMN.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non.

a. Chỉ tiêu:

- Nhà trường có góc tuyên truyền về công tác phòng chống dịch theo mùa, An toàn giao thông, an toàn thực phẩm, các hoạt động giáo dục... Ngoài ra 100% các lớp có góc tuyên truyền về các chế độ chính sách của nhà nước, tầm quan trọng của cấp học mầm non, công tác điều tra phổ cập và công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

- 100% CBQL, GV, NV được tuyên truyền, quán triệt các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính Phủ... về đổi mới và phát triển GDMN.

- 100% các bậc phụ huynh được truyền thông về tầm quan trọng của cấp học mầm non.

b. Giải pháp:

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo về đổi mới và phát triển GDMN qua các buổi họp phụ huynh, các giờ đón trả trẻ và mọi lúc mọi nơi có thể.

- Chỉ đạo các lớp xây dựng góc tuyên truyền, góp phần nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của cha mẹ trẻ, chính quyền địa phương và cộng đồng trong việc phối hợp với các nhà trường huy động trẻ ra lớp, đi học chuyên cần; phối hợp thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tăng cường sự hỗ trợ giám sát của Ban giám sát cộng đồng đối với việc thực hiện các hoạt động của các trường, đặc biệt là ở các điểm trường.

9. Tổ chức hội thi, giao lưu, ngày lễ, ngày hội trong cơ sở GDMN

a. Chỉ tiêu:

- Tổ chức các hội thi theo đúng văn bản chỉ đạo.

- Tham gia các hội thi của cô và trò do phòng GD tổ chức.

b. Giải pháp:

- Các hội thi, giao lưu, ngày lễ, ngày hội của trẻ:

- + Tổ chức thi Tiếng hát trẻ thơ cấp trường vào đầu tháng 1/2024 để tuyển chọn đội tuyển cho Hội thi Tiếng hát trẻ thơ cấp huyện dự kiến tháng 3/2024.

- + Tổ chức ngày hội “Bánh trưng xanh” trước dịp tết nguyên đán.

- Các hội thi của giáo viên: Căn cứ nhiệm vụ trọng tâm năm học và tình hình thực tiễn của đơn vị, nhà trường, xây dựng Điều lệ, Kế hoạch tổ chức hội thi “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm” cấp trường dự kiến tháng 11/2023.

VII. CÔNG TÁC KHÁC

1. Công tác đảm bảo an ninh – quốc phòng

- Thực hiện tốt công việc phân công lực lượng bảo vệ thường ngày, đảm bảo các khu vực quan trọng và tại các cổng của trường.
- Nắm bắt và xử lý kịp thời những vấn đề liên quan đến ANTT trong trường, đảm bảo an toàn cho GV và học sinh.
- Chuẩn bị các phương tiện thông tin để liên lạc trong mọi tình huống kịp thời
- Đối với các ngày nghỉ lễ, tết: Thực hiện lịch trực nghiêm túc theo đúng chức năng, nhiệm vụ.
- Phép chặt chẽ, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt với các lực lượng trên địa bàn trong việc xử lý các vụ việc phức tạp liên quan ANTT trong trường vượt ngoài khả năng và theo quy định của pháp luật.

2. Công tác phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em và đảm bảo thể chất tinh thần cho trẻ

- 100% trẻ đến trường không xảy ra bạo lực; 100% GV không để xảy ra bạo lực xâm hại trẻ
- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt công tác phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em; truyền thông phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em gắn với tổ chức các hoạt động vui tươi, lành mạnh góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh tại các nhóm, lớp. Thực hiện tốt công tác truyền thông tới cha mẹ, người chăm sóc trẻ nhằm nâng cao kỹ năng, kiến thức phòng, chống xâm hại, bảo vệ trẻ em; phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình, xã hội trong chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.
- Làm tốt công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về bạo lực, xâm hại trẻ em tại các điểm trường và kiến nghị với Hiệu trưởng xử lý những thông tin liên quan đến xâm hại trẻ em.
- Thường xuyên rà soát phát hiện, ngăn chặn các hành vi bạo lực trẻ em tại các nhóm, lớp trong nhà trường; xử lý nghiêm tổ chức, đoàn thể và cá nhân trong nhà trường che giấu, không thông báo, không tố cáo vụ việc, hành vi bạo lực trẻ em.
- Chủ động báo cáo kịp thời với Hiệu trưởng những khó khăn, vướng mắc trong công tác bảo vệ trẻ em để được hướng dẫn giải quyết kịp thời.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại đơn vị; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch và các quy định khác về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại đơn vị trường; định kỳ (6 tháng, năm) tổng hợp, báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cho Phòng GDĐT.
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thuộc phạm vi quản lý.

- Rà soát các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn và những vấn đề có liên quan, kịp thời phát hiện những hạn chế, bất cập để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế nhằm phòng ngừa tham nhũng, lãng phí.

- Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện cải cách quy trình, thủ tục giải quyết công việc, trong tiếp nhận và giải quyết đơn thư, phản ánh của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh; việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa giao tiếp trong thi hành nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý.

4. Công tác phát triển Đảng.

Làm tốt công tác tham mưu với bí thư chi bộ rà soát, bình xét những đoàn viên ưu tú bồi dưỡng kiến thức lý luận chính trị giới thiệu quần chúng ưu tú, phấn đấu kết nạp 03 quần chúng ưu tú vào Đảng CSVN.

5. Các hoạt động của chính quyền địa phương.

- Tham gia các hoạt động của các tổ chức đoàn thể tại địa phương.

- Tham gia các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao.

VIII. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC THEO THÁNG

Tháng	Nhiệm vụ trọng tâm	Điều chỉnh bổ sung
8/2023	- Chỉ đạo CBGV- CNV trả phép. - Chỉ đạo GV tham gia bồi dưỡng chính trị; bồi dưỡng thường xuyên hè 2023. - Chỉ đạo giáo viên, nhân viên tu sửa CSVC, lao động vệ sinh, tạo cảnh quan trường lớp học, trang trí lớp làm đồ dùng, đồ chơi... - Chỉ đạo GV 2 tổ MG Trung Tâm và tổ MG Pú Hồng xây dựng kế hoạch năm các độ tuổi.	
9/2023	- Tụ trường ngày 01/9/2023. - Khai giảng năm học mới vào ngày 5/9/2023. - Triển khai các văn bản chỉ đạo của các cấp lãnh đạo tới các giáo viên. - Xây dựng các loại kế hoạch của nhà trường được Hiệu trưởng phân công. - Phát động phong trào thi đua đợt 1. - Chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. - Phối hợp với BGH nhà trường kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch. - Chỉ đạo GV cân đo trẻ, chấm biểu đồ tăng trưởng đợt 1. - Duyệt kế hoạch cho giáo viên tổ MG Trung Tâm và tổ MG Pú Hồng. - Chỉ đạo giáo viên viết bài đưa tin đăng tải trên trang web của trường hàng tháng. - Tổng hợp báo sĩ số trẻ hằng ngày. - Cập nhật phần mềm cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT - Kiểm tra cơ sở vật chất, công tác vệ sinh. - Kiểm tra công tác bán trú. - Phối hợp các đoàn thể nhà trường tổ chức tết trung thu cho trẻ. - Phối hợp các đoàn thể nhà trường tổ chức hội nghị công nhân viên chức.	
10/2023	- Triển khai các văn bản chỉ đạo của các cấp lãnh đạo tới cán bộ, giáo viên nhà trường. - Tham gia họp hội đồng sư phạm, Phối hợp với PHT 1 họp chuyên môn trường. - Chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tổ MG Trung Tâm và tổ MG Pú Hồng. - Phối hợp với BGH nhà trường kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổ chức thao giảng, khảo sát chất lượng giáo viên và học sinh đầu năm.	

	- Phát động phong trào thi đua làm đồ chơi tự tạo giữa các tổ. - Tổng hợp báo sĩ số trẻ hằng ngày. - Chỉ đạo giáo viên viết bài đưa tin đăng tải trên trang web của trường hàng tháng. - Kiểm tra công tác lao động, vệ sinh. - Kiểm tra công tác bán trú. - Phối hợp với các đoàn thể nhà trường tổ chức tọa đàm ngày 20/10.	
11/2023	- Tham gia họp hội đồng sư phạm, Phối hợp với PHT 1 họp chuyên môn trường. - Triển khai các văn bản chỉ đạo của các cấp lãnh đạo tới các giáo viên. - Bình xét thi đua đợt 1. Phát động thi đua đợt 2. - Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục. - Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. - Chỉ đạo giáo viên tham gia hội thi “Xây dựng trường MN hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm” cấp trường. - Tổng hợp báo sĩ số trẻ hằng ngày. - Chỉ đạo giáo viên viết bài đưa tin đăng tải trên trang web của trường hàng tháng. - Kiểm tra công tác cơ sở vật, vệ sinh. - Kiểm tra công tác bán trú. - Phối hợp với các đoàn thể nhà trường tổ chức tọa đàm kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.	
12/2023	- Triển khai các văn bản chỉ đạo của các cấp lãnh đạo tới giáo viên. - Tham gia họp hội đồng sư phạm, Phối hợp với PHT 1 họp chuyên môn trường. - Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. - Phối hợp đánh giá xếp loại CB-GV-NV học kì I. - Phối hợp kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tọa đàm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12. - Chỉ đạo GV cân đo trẻ, chấm biểu đồ tăng trưởng đợt 2. - Tổng hợp báo sĩ số trẻ hằng ngày. - Chỉ đạo giáo viên viết bài đưa tin đăng tải trên trang web của trường hàng tháng. - Cập nhật phần mềm cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT - Kiểm tra cơ sở vật chất, công tác vệ sinh. - Kiểm tra công tác bán trú. - Kiểm kê tài sản cuối học kỳ 1. - Thao giảng học kỳ I. - Chỉ đạo giáo viên ôn luyện cho học sinh tham gia thi	

	tiếng hát trẻ thơ cấp trường. - Bình xét thi đua học kỳ I.	
1/2024	- Triển khai các văn bản chỉ đạo của các cấp lãnh đạo tới giáo viên. - Tham gia họp hội đồng sư phạm, Phối hợp với PHT 1 họp chuyên môn trường. - Thực nhiệm nhiệm vụ chuyên môn. - Bình xét thi đua đợt 2. Phát động phong trào thi đua đợt 3. - Sơ kết học kỳ I. - Tái giảng học kỳ II. - Phối hợp với BGH tổ chức hội thi tiếng hát trẻ thơ cấp trường. - Phối hợp với BGH nhà trường kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổng hợp báo sĩ số trẻ hằng ngày. - Chỉ đạo giáo viên viết bài đưa tin đăng tải trên trang web của trường hàng tháng. - Kiểm tra cơ sở vật chất, công tác vệ sinh. - Kiểm tra công tác bán trú. - Chỉ đạo giáo viên họp phụ huynh giữa kỳ.	
2/2024	- Triển khai các văn bản chỉ đạo của các cấp lãnh đạo tới giáo viên. - Tham gia họp hội đồng sư phạm, Phối hợp với PHT 1 họp chuyên môn trường. - Thực nhiệm nhiệm vụ chuyên môn. - Phối hợp với BGH nhà trường kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổng hợp báo sĩ số trẻ hằng ngày. - Chỉ đạo giáo viên viết bài đưa tin đăng tải trên trang web của trường hàng tháng. - Kiểm tra cơ sở vật chất, công tác vệ sinh. - Kiểm tra công tác bán trú. - Phối hợp bình xét đoàn viên ưu tú học cảm tình Đảng và rà soát quần chúng đủ điều kiện kết nạp Đảng. - Kỷ niệm ngày thành lập Đảng 3/2. - Phối hợp tổ chức ngày hội Bánh trưng xanh cho trẻ. - Nghỉ Tết Nguyên Đán từ 05/02/2024 đến hết ngày 14/02/2024; Thực hiện nhiệm vụ trực tết.	
3/2024	- Triển khai các văn bản chỉ đạo của các cấp lãnh đạo tới giáo viên. - Tham gia họp hội đồng sư phạm, Phối hợp với PHT 1 họp chuyên môn trường. - Tổ chức kiểm tra sức khỏe đợt 3.	

	- Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. - Tổng hợp báo sĩ số trẻ hằng ngày. - Chỉ đạo giáo viên viết bài đưa tin đăng tải trên trang web của trường hàng tháng. - Kiểm tra cơ sở vật chất, công tác vệ sinh. - Kiểm tra công tác bán trú. - Chuẩn bị tốt cho hội thi Tiếng hát trẻ thơ cấp huyện. - Bình xét thi đua đợt 3. - Phối hợp với BGH nhà trường kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổ chức tọa đàm ngày quốc tế phụ nữ 8/3 - Thao giảng học kỳ II - Thi đua chào mừng ngày 26/3.	
4/2024	- Triển khai các văn bản chỉ đạo của các cấp lãnh đạo tới giáo viên. - Tham gia họp hội đồng sư phạm, Phối hợp với PHT 1 họp chuyên môn trường. - Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. - Phối hợp với BGH nhà trường kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổng hợp báo sĩ số trẻ hằng ngày. - Chỉ đạo giáo viên viết bài đưa tin đăng tải trên trang web của trường hàng tháng. - Kiểm tra cơ sở vật chất, công tác vệ sinh. - Kiểm tra công tác bán trú. - Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày 30-4, 1-5. - Kiểm tra chất lượng học sinh.	
5/2024	- Triển khai các văn bản chỉ đạo của các cấp lãnh đạo tới giáo viên. - Tham gia họp hội đồng sư phạm, Phối hợp với PHT 1 họp chuyên môn trường. - Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. - Phối hợp BGH nhà trường kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Chỉ đạo GV cân đo trẻ, chấm biểu đồ tăng trưởng đợt 4. - Tổng hợp báo sĩ số trẻ hằng ngày. - Chỉ đạo giáo viên viết bài đưa tin đăng tải trên trang web của trường hàng tháng. - Cập nhật phần mềm cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT - Kiểm tra cơ sở vật chất, công tác vệ sinh. - Kiểm tra công tác bán trú. - Kiểm kê tài sản cuối năm học. - Phối hợp bàn giao học sinh 5 tuổi cho cấp tiểu học. - Kỷ niệm ngày sinh nhật Bác 19/5. - Tổng kết các phong trào thi đua cuối năm học.	

	- Phối hợp tổ chức lễ tổng kết năm học.	
6,7/2024	- Thực hiện trực trường theo quy định. - Phối hợp với PHT 1 trong công tác tuyển sinh. - Kiểm tra công tác bảo quản CSVC.	

HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Trương Thị Liên

Lò Thị Trâm